

CÙ LAO RỪA (DI TÍCH KHẢO CỔ HỌC)

Di tích khảo cổ học Cù Lao Rùa (Cù Lao Thạnh Hội) thuộc xã Thạnh Hội, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Với tổng diện tích là 277 hecta, được bao bọc bởi dòng chảy chính của sông Đồng Nai và dòng chảy phụ tế nhánh bao trọn cù lao nhập vào dòng chính và chảy xuôi về Sài Gòn, di tích tồn tại trên cù lao là một ngọn đồi nổi cao 15m so với mặt bằng khu vực, cấu trúc chung của gò có hình mu rùa và hiện nay trên đỉnh gò còn hiện diện ngôi chùa cổ Khánh Sơn có niên đại trên dưới 200 năm.

1. Vị trí, không gian di tích:

Di tích Cù Lao Rùa còn có tên gọi khác là Cù Lao Thạnh Hội, có tọa độ địa lý 10o 58'47'' vĩ bắc và 106o 47'17'' kinh đông, thuộc ấp Nhựt Thạnh, xã Thạnh Hội, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Di tích khảo cổ học Cù lao Rùa có tổng diện tích là 277 hecta, được bao bọc bởi dòng chảy chính của sông Đồng Nai và dòng chảy phụ tế nhánh bao trọn cù lao nhập vào dòng chính và chảy xuôi về Sài Gòn. Di tích tồn tại trên cù lao là một ngọn đồi nổi cao 15m so với mặt bằng khu vực. Cấu trúc chung của gò có hình mu rùa và hiện nay trên đỉnh gò còn hiện diện ngôi chùa cổ Khánh Sơn có niên đại trên dưới 200 năm.

Từ đại lộ Bình Dương (trung tâm thị xã Thủ Dầu Một), theo đường Phú Lợi đi về hướng Biên Hòa (Đồng Nai) khoảng 10km đến ngã ba Tân Ba, rẽ trái đường đi về huyện Tân Uyên một đoạn hơn 1km gặp cầu Thạnh Hội và khi đến cuối cầu rẽ phải chừng 1km là đến di tích. Ngày nay đến với di tích rất thuận lợi bằng phương tiện ô tô.

Di tích khảo cổ học Cù Lao Rùa đã được Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch ra quyết định xếp hạng là di tích cấp Quốc gia: số 836/QĐ- BVHTTDL ngày 03/3/2009.

2. Những phát hiện, thám sát, khai quật:

Cù Lao Rùa là một trong những di tích khảo cổ học được phát hiện từ rất sớm ở Đông Nam Bộ, ghi nhận lần đầu bởi phát hiện của E. Cartailhac vào năm 1888. Đến năm 1889, E.T. Hamy công bố tư liệu này trên tạp chí Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên tại Paris, trong đó có đề cập đến Cù Lao Rùa.

Vào năm 1902, D.Grossin đã đào ở khu vực bờ thành một mỏ đá phía tây của di tích, kết quả thu được 13 công cụ đá, bàn mài với nhiều kích cỡ khác nhau. Số hiện vật này được D.Grossin chuyển giao cho Bảo tàng Saint Germain en Laye (Pháp) và Trường Viễn Đông Bác Cổ (Hà Nội) gồm đa số là rìu có vai và số ít rìu tứ giác.

Năm 1910, A.Jodin đã khai quật di tích Cù Lao Rùa và đến ba năm sau (1913) mới công bố kết quả cuộc khai quật với việc phát hiện nhiều đồ đá và đồ gốm như: rìu đá, bàn mài, đồ đựng, dọi xe chỉ,...

Năm 1911, F.Barthere công bố bài viết đăng trong Kỷ yếu Hội Khảo cổ học Provence (Marseille) nhiều di vật Cù Lao Rùa kèm theo ảnh chụp, có cả đồ gốm như: bình, bát, đĩa, chân nồi, chày lưới, bi gốm.

Năm 1937, hai nhà khảo cổ học L. Malleret và O.Jansé đã đến nghiên cứu Cù Lao Rùa. Họ đã khai quật ba điểm ở khu vực đỉnh gò và hai điểm ở mức cao độ tiếp theo trong lớp đất màu đỏ cấu tạo bởi laterite phong hóa.

Năm 1961, E.Saurin có đến di tích nghiên cứu dưới góc độ địa chất học. H. Fontaine cũng đã đến khảo sát và thông báo kết quả khai quật của mình tại di tích Cù Lao Rùa với phát hiện nhiều công cụ đá, trong đó công cụ có vai chiếm vai trò chủ đạo. Đặc biệt có một chiếc dao đá có hai chuôi (?), lưới câu bằng đá, những vòng tay, một chiếc khuyên tai, những lưới cước có rìa lưới rộng, một dao găm có cánh, có chuôi (?) và nhiều mảnh gốm các loại.

Đến năm 1975, một lần nữa H. Fontaine công bố tổng số những hiện vật thuộc di tích Cù Lao Rùa lưu giữ tại Sở Địa Chất Sài Gòn với 383 công cụ đá, trong đó có 43 công cụ có vai, 54 công cụ tứ giác, 56 công cụ không có chuôi tra cán, 23 mảnh chuôi, 58 mảnh lưới, 7 đục và lưới đục. Đặc biệt trong lần công bố này ông còn đề cập đến một

mảnh đá sa thạch có khả năng là mảnh vỡ của một khuôn đúc. Bài viết này của ông có thể xem như công trình tổng kết các kết quả nghiên cứu của học giả nước ngoài về tiền sử Đông Nam Bộ, trong đó có di tích Cù Lao Rùa.

Năm 1976, 1977 các nhà khảo cổ của Viện Khảo cổ học thành phố Hồ Chí Minh tổ chức đào thám sát tại khu vực phía đông của di tích, diện tích 4m² và thu được khoảng 1.200 hiện vật gốm và 19 hiện vật đá.

Năm 2001, các nhà khảo cổ học thuộc Trung tâm Nghiên cứu Khảo cổ học tiến hành đào thám sát cũng tại khu vực phía đông di tích với tổng diện tích 12m². Hiện vật thu được gồm 50 rìu tứ giác, 29 rìu vai, 1 cuốc đá, 2 dao đá hình chữ nhật, 1 lưỡi qua, 8 phác vật vòng, 3 mảnh khuôn đúc rìu, 13 bàn mài lõi, 23 bàn mài phẳng, 10 dọi xe sợi, 8 bi gốm và hàng ngàn mảnh gốm vỡ.

Năm 2003, với sự phối hợp quy mô lớn giữa Trung tâm Nghiên cứu Khảo cổ và Bảo tàng tỉnh Bình Dương mở đợt khai quật di tích Cù Lao Rùa. Kết quả khai quật phản ánh gần như toàn diện về tính chất, đặc điểm của di tích này (Bùi Chí Hoàng, Nguyễn Khánh Trung Kiên 2006).

Năm 2003, tiến hành cuộc khai quật lớn, các nhà khảo cổ đã phát hiện một tính chất mới bên cạnh di tích cư trú, đó là việc phát hiện khu vực mộ táng ở sườn gò phía bắc. Hai tính chất cư trú và mộ táng cùng tồn tại trong một địa điểm khảo cổ học đã trở thành thông tin quan trọng và lý thú, phần nào giúp chúng ta hiểu rõ hơn về đời sống sinh hoạt vật chất và tinh thần của người cổ xưa từ lúc còn đang sống cho đến lúc lià đời.

Qua quá trình nghiên cứu từ trước đến nay cho thấy Cù Lao Rùa là một trong những di tích cư trú quan trọng, có thể đại diện cho một bước trong chuỗi phát triển của phức hệ văn hóa Đồng Nai.

3. Hiện vật trong di tích

Số lượng hiện vật tập trung nổi bật là mảnh gốm bị đập vỡ (ở các mộ táng) và những công cụ đá có cả những mảnh vòng tay đang chế tác dang dở. Ngoài các công cụ đá phổ biến còn phát hiện các loại mới như: cuốc, rìu tam giác, tứ giác có vai, dao hái... trên toàn diện di tích số lượng rìu vai chiếm ưu thế nhưng loại hình rìu tứ giác cũng gia tăng đáng kể. Di tích ẩn chứa hai giai đoạn cư trú sớm và muộn của những cư dân đầu tiên sinh sống tại cù lao này, họ đã biết làm đẹp cho bản thân ngay lúc đang sống và cả khi lúc lià đời.

4. Niên đại:

Di tích Cù Lao Rùa là một trong những di tích khảo cổ học được phát hiện đầu tiên ở miền Đông Nam Bộ và là một trong những di tích khảo cổ học tiền sử được giới nghiên cứu khảo cổ học nước ngoài biết đến nhiều nhất và họ đã xếp di tích này vào thời đại đá mới hậu kỳ. Di tích Cù Lao Rùa có hai niên đại: sớm - muộn (giai

đoạn sớm từ 3.500 – 3.000 năm; giai đoạn muộn từ 3.000 – 2.500 năm cách ngày nay) nối tiếp nhau thể hiện qua trầm tích địa tầng và hiện vật thu được trong tầng văn hoá, một hiện tượng tư liệu mà các cuộc khai quật khảo cổ trước đây chưa phát hiện.

Trong giai đoạn sớm của di tích Cù Lao Rùa có niên đại tương đương với nhóm di tích thuộc giai đoạn II (tương ứng với các di tích Bến Đò, Phước Tân, Hội Sơn, Ngãi

Thắng) trong phức hệ văn hóa Đồng Nai (Bùi Chí Hoàng, Nguyễn Khánh Trung Kiên- 2006)

Di tích Cù Lao Rùa mang đậm dấu ấn của các di tích tiền sử khác nhau như: Cầu Sắt, Suối Linh, Bình Đa,... (Đồng Nai), Bến Đò (Thành phố Hồ Chí Minh), Mỹ Lộc, Dốc Chùa (Bình Dương), từ công cụ sản xuất bằng đá đến đồ gia dụng.



